

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Dân sự thụ lý số 2812026/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1971

Số CCCD 040171012971

Nơi cư trú: **Thôn B Q, xã Q, tỉnh Nghệ An.**

Bị đơn: Anh **Hồ Hữu H1**, sinh năm: 1970

Số CCCD 040070027633

Nơi cư trú: **Thôn B Q, xã Q, tỉnh Nghệ An.**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Nguyễn Thị H** và anh **Hồ Hữu H1**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Không có, con riêng của ai người đó tự chịu trách nhiệm nuôi dưỡng, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, riêng và nợ: Chị **Nguyễn Thị H** và anh **Hồ Hữu H1** đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị **Nguyễn Thị H** đồng ý chịu cả 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0003990 ngày 27/5/2026. Hoàn trả cho chị **Nguyễn Thị Hữu 1** (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực 4;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quỳnh Lưu (nơi ĐKKH 2022);
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Lý Quang Tình